



PHỤ LỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
KẾ HOẠCH HỌC TẬP ĐÚNG HẠN (3,5 NĂM)
(Trình độ tiếng Anh đầu vào EIC 1)

Mẫu 10b

Ngành: **CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**
Bậc: **ĐẠI HỌC**
Loại hình đào tạo: **ĐÀO TẠO TỪ XA**
Khóa: **2025-2029**

(Kế hoạch học tập xây dựng dựa trên Chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin được ban hành theo Quyết định số...43.12.../QĐ-DHHS của Hiệu trưởng trường Đại học Hoa Sen, ký ngày...3.11.2025)

HỌC KỲ 1

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1	SW101DL01	Nhập môn lập trình	Programming Fundamentals	3	60	
2	DC140DL01	Triết học Mác-Lênin	Marxist-Leninist Philosophy	3	45	
3	GLAW101DL01	Pháp luật đại cương	Introduction to Law	3	45	
Tổng cộng				9	150	

HỌC KỲ 2

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1	SW102DL01	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Data Structures and Algorithms	3	60	SW101DL01_Nhập môn lập trình
2	CN103DL01	Mạng máy tính cơ sở	Fundamentals of Computer Network	3	60	
3	GS102DL01	Toán rời rạc	Discrete Mathematics	3	45	
4	DC141DV01	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Marxist-Leninist Political Economy	2	30	
Tổng cộng				11	195	

HỌC KỲ 3

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1	AV012DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 1	EIC 1	0	158	
2	SW103DL01	Lập trình hướng đối tượng	Object Oriented Programming	3	60	SW101DL01_Nhập môn lập trình
3	IT201DL01	Cơ sở dữ liệu	Database Fundamentals	3	60	
4	CN104DL01	Hệ thống máy tính	Computer System	3	60	
5	GS104DL01	Đại số tuyến tính	Linear Algebra	3	45	
6	DC142DL01	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Scientific Socialism	2	30	DC141DL01_Kinh tế chính trị Mác-Lênin
Cộng				14	413	

HỌC KỲ 4

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1	AV013DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 2	EIC 2	0	158	AV012DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 1
2	IT202DL01	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	Database Management Systems	3	60	IT201DL01_Cơ sở dữ liệu
3	IT206DL01	Phân tích thiết kế hướng đối tượng	Object-oriented Analysis & Design	3	60	SW103DL01_Lập trình hướng đối tượng
4	CN203DL01	Lý thuyết hệ điều hành	Operating Systems Theory	3	60	
5	MIS102DL01	Nhập môn hệ thống thông tin quản lý	Introduction to Management Information Systems	3	45	
6	DC143DL01	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ho Chi Minh's Ideology	2	30	DC142DL01_Chủ nghĩa xã hội khoa học
Tổng cộng				14	413	

HỌC KỲ 5

STT	MSMH	Tên môn học tiếng Việt	Tên môn học tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Môn học trước
1	AV015DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 3	EIC3	0	105	AV013DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 2
2	SW206DL01	Phân tích và thiết kế giải thuật	Algorithms Analysis and Design	3	60	SW102DL01_Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
3	SW210DL01	Công nghệ phần mềm	Software Engineering	3	45	SW103DL01_Lập trình hướng đối tượng
4	SW318DL01	Kỹ thuật thu thập yêu cầu phần mềm	Software Requirement Engineering	3	45	IT206DL01_Phân tích thiết kế hướng đối tượng
5	IT305DL01	Thiết kế tương tác	Interaction Design	3	60	IT201DL01_Cơ sở dữ liệu SW103DL01_Lập trình hướng đối tượng
6	GS110DL01	Xác suất thống kê cho kỹ sư	Probability and Statistics for engineer	3	45	
7	DC144DL01	Lịch sử Đảng CSVN	Vietnam Communist Party's History	2	30	DC143DL01_Tư tưởng Hồ Chí Minh
Tổng cộng				17	390	

HỌC KỲ 6

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1	AV016DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 4	EIC4	0	105	AV015DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 3
2	IT306DL01	Chuyên đề công nghệ	Emerging Technologies	3	45	IT206DL01_Phân tích thiết kế hướng đối tượng
3	SW403DL01	Quản trị dự án phần mềm	Software Project Management	3	45	IT206DL01_Phân tích thiết kế HẾT
4	SW313DL01	Công nghệ .Net	.Net Technologies	3	60	IT206DL01_Phân tích thiết kế hướng đối tượng
5	SW312DL01	Phát triển phần mềm ứng dụng	Software Application Development	3	60	IT206DL01_Phân tích thiết kế hướng đối tượng
6	SW305DL01	Phát triển Web	Web Development	3	60	IT201DL01_Cơ sở dữ liệu SW103DL01_Lập trình hướng đối tượng
7	Môn tự chọn tự do 1			3	45	
Tổng cộng				18	420	

HỌC KỲ 7

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1	AV210DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 5	EIC 5	5	105	AV016DL01_Anh văn giao tiếp quốc tế 4
2	AI417DL01	Trí tuệ nhân tạo	Artificial Intelligence	3	60	SW206DL01_Phân tích và thiết kế giải thuật
4	SW310DL01	Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động	Application Development for Mobile Devices	3	60	IT206DL01_Phân tích thiết kế hướng đối tượng
5	SW301DL01	Phát triển game	Game Development	3	60	
Tổng cộng				14	285	

HỌC KỲ 8

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1	AV211DL01	Anh văn giao tiếp quốc tế 6	EIC 6	5	105	AV210DV01_Anh văn giao tiếp quốc tế 5
2	IT207DL01	Kiểm thử phần mềm	Software Testing	3	60	SW102DL01_Cấu trúc dữ liệu và giải thuật SW103DL01_Lập trình hướng đối tượng
3	SW401DL01	Quản lý chất lượng phần mềm	Software Quality Management	3	45	SW210DL01_Công nghệ Phần mềm
4	Môn tự chọn tự do 2			3	45	
Tổng cộng				14	255	

HỌC KỲ 9

STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
1		Giáo dục quốc phòng - An ninh	-	0	165	
2		Giáo dục thể chất 1		1	45	
3		Giáo dục thể chất 2		1	45	
4		Giáo dục thể chất 3		1	45	
Tổng cộng				3	300	

HỌC KỲ 10

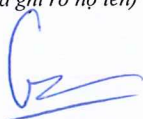
STT	MSHP	Tên học phần tiếng Việt	Tên học phần tiếng Anh	Tín chỉ	Tổng tiết	Học phần trước
Chọn 1 trong 2 hình thức:						
1	IT450DL01	Thực tập tốt nghiệp	Graduation Internship	9		Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN
2	IT451DL01	Khóa luận tốt nghiệp	Graduation Paper	9		Theo QĐ về KLTN, ĐATN, TTTN
Tổng cộng				9		

- Tổng số tín chỉ tích lũy: 120

- Tổng số tín chỉ không tích lũy: 3

Lưu ý: Các học phần Giáo dục quốc phòng - An ninh, Giáo dục thể chất sẽ được sắp xếp tùy điều kiện thực tế của nhà trường.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025
Viện trưởng
(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Cao Thị Kiều Giang

Ngày 29 tháng 12 năm 2025
Giám đốc chương trình
(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Phương Hoàng

Ngày 29 tháng 12 năm 2025
Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Lê Đình Phong

Ngày 29 tháng 12 năm 2025
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhựt

